

Số: 297/2023/QĐST-HNGĐ

Tp. Bạc Liêu, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 442/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Tuyết H, sinh năm 1993; địa chỉ: số #, Khóm A, Phường B, thành phố X, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Anh Đào Văn S, sinh năm 1988; địa chỉ: số #, Khóm A, Phường B, thành phố X, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Tuyết H và anh Đào Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Tuyết H và anh Đào Văn S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Tuyết H và anh Đào Văn S thống nhất có 02 con chung là Đào Thùy Bảo Tr, sinh ngày 30/10/2012 và Đào Thùy Bảo Ng, sinh ngày 04/10/2014. Khi ly hôn chị H và anh S thống nhất giao cả 02 con chung là Đào Thùy Bảo Tr, sinh ngày 30/10/2012 và Đào Thùy Bảo Ng, sinh ngày 04/10/2014 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. 02 con chung hiện đang sống cùng anh S nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Tuyết H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Đào Văn S không yêu cầu.

Chị Trần Thị Tuyết H không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Tuyết H và anh Đào Văn S thống nhất xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Tuyết H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị H đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng tại biên lai số 0001969 ngày 13/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, chị H được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.BL;
- THA Tp.BL;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chi